

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 54/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1985;

CCCD số 026185002522, ngày cấp: 04/02/2025. Nơi cấp: Bộ Công An

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: TDP H9, phường C1, quận B, thành phố H. (Nay là TDP H9, phường N, thành phố H).

Bị đơn: Anh Nguyễn Thiết N, sinh năm 1979;

CCCD số 027079000065, ngày cấp: 08/10/2024. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Xóm 1A, phường C1, quận B, thành phố H. (Nay là TDP H9, phường N, thành phố H); Hiện đang chấp hành án tại Trại Giam N – Cục C10 Bộ Công an; Địa chỉ: Xã T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Thiết N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Thiết N có một con chung là cháu Nguyễn Thiết Đăng K, sinh ngày 14/12/2019. Giao cháu Nguyễn Thiết Đăng K, sinh ngày 14/12/2019 cho chị Nguyễn Thị Phương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Khôi đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Thiết N cho đến khi có thay đổi khác. Anh Nguyễn Thiết N có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Thiết N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Nguyễn Thiết N không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương T tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0001067 ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội. Trả lại chị Nguyễn Thị Phương T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND Khu vực 4 – Hà Nội;
- THADS Khu vực 4 – Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Quỳnh